

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HSST

Ngày: 17/5/2022

NHÂN DANH

**NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Bính;

2/ Bà Lê Thị Kiều Thu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/HSST ngày 25 tháng 04 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/QĐXXST-HS ngày 05/5/2022 đối với bị cáo:

Lê Quang H (Tèo De) - Sinh năm: 1984 Tại: Bình Thuận

- Nơi ĐKKHKT: khu phố 6, phường Đức Long, TP.P, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: khu phố 7, phường Đức Long, TP.P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Cha: ông Lê D (đã chết); Mẹ: bà Trần Thị X, sinh năm: 1964. Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1984; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất năm 2010; Tiền án: Ngày 28/3/2017, bị Tòa án nhân dân TP.P, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 29/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2019, bị cáo chưa chấp hành phần án phí dân sự sơ thẩm, hiện chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:** Ông Ngô Văn H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố Phú Hòa, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 1, phường Đức Long, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Trần Khương H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 04/01/2022, Nguyễn Thành T (sinh năm 1992, trú tại: Khu phố 1, phường Đức Long, TP.P, tỉnh Bình Thuận) điều khiển xe mô tô biển số 86C1-365.14 đến nhà của Lê Quang H ở khu phố 6, phường Đức Long để chơi. Đến khoảng 01 giờ ngày 05/01/2022, Trung lấy xe mô tô chở Hậu đi vòng quanh TP.P tìm xem có ai sở hữu về tài sản thì lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi T và H đi đến trước số nhà 09 đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, TP.P thì thấy có công trình đang xây dựng, không có người trông coi nên T đã dừng xe lại và nói với H vào bên trong tìm kiếm tài sản để lấy trộm thì H đồng ý. H lén lút đi vào bên trong lấy trộm 03 giàn giáo bằng kim loại dùng trong công trình xây dựng rồi bỏ lên xe đồng thời H ngồi lên phía sau giữ. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H và tài sản vừa trộm cắp đến một vỉa hè phố ở thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, TP.P để bán nhưng vỉa hè phố này đóng cửa. Khi H và T đang đứng chờ phía trước thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân) đi đến hỏi mua 03 giàn giáo nói trên thì H và T bán cho người này với giá 280.000 đồng. Sau khi bán được tài sản trộm cắp thì T chở H đi tìm mua ma túy về để sử dụng nhưng không mua được ma túy. Trên đường đi về, lúc này khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày 05/01/2022, H rủ T quay lại công trình xây dựng ở số nhà 09 đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, Mẫu số 144/HS Theo QĐ số 15 ngày 09 tháng 01 năm 2018 2TP.P để tiếp tục lấy trộm tài sản bán rồi lấy tiền chia nhau thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở H đến địa điểm nói trên thì dừng xe lại đứng bên ngoài cảnh giới, H lén lút đi vào bên trong lấy trộm 01 cuộn sắt tròn rồi bỏ lên xe của T đồng thời ngồi sau giữ. T điều khiển xe mô tô chở H và tài sản vừa trộm cắp đi tìm nơi để tiêu thụ. Khi đi đến đường Trần Hưng Đạo đoạn thuộc khu phố 1, phường Đức Thắng, TP.P thì bị Tổ tuần tra kiểm soát Phòng Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Bình Thuận yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Trong lúc lực lượng Công an kiểm tra thì Lê Quang H đã làm rơi số tiền 280.000 đồng. Do cả hai không xuất trình được các giấy tờ liên quan nên Tổ công tác đã đưa người cùng với tang vật bàn giao cho Công an phường Đức Thắng, TP.P để xử lý. Tại đây, Lê Quang H và Nguyễn Thành T đã

thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên. (Bút lục số 35-44, 54-57) Khoảng 07 giờ ngày 05/01/2022, anh Ngô Văn H (sinh năm 1979, trú tại: Khu phố Phú Hòa, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) là chủ thầu xây dựng của công trình tại số nhà 09 đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, TP.P đến để làm việc thì phát hiện bị mất tài sản gồm 03 chân giàn giáo và 30 kg sắt cuộn tròn dùng trong xây dựng nên đã đến Công an phường Phú Trinh trình báo sự việc đồng thời cung cấp 01 hóa đơn mua hàng. Công an phường Phú Trinh, TP.P đã tiến hành làm việc với anh Trần Khương Huy (sinh năm 1984) là chủ vừa thu mua phế liệu tại thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, TP.P thì được biết: Vào sáng ngày 05/01/2022, anh Huy ngủ dậy thì phát hiện trước vừa thu mua phế liệu của mình có 03 chân giàn giáo màu xanh nhưng không biết của ai. Sau khi lực lượng Công an xuống làm việc thì được biết đây là tài sản có nguồn gốc phạm pháp nên đã tự nguyện giao nộp cho Công an. Vật chứng thu giữ gồm: - 01 xe mô tô hiệu Attila, màu trắng, biển số 86C1-365.14, số khung: 11DD050342, số máy: VUAC-D050342; 01 cuộn kim loại bằng sắt được cuộn thành 34 vòng tròn, có khối lượng 30 kg (các tài sản trên thu giữ từ Lê Quang H). (Bút lục 58) - 03 chân giàn giáo màu xanh, kích thước (1,8 x 1,28) m (tài sản trên anh Trần Khương Huy giao nộp). (Bút lục 23) - 01 tờ hóa đơn mua hàng ghi ngày 29/12/2021 (do anh Ngô Văn Hiếu cung cấp). Bút lục 59 Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 18/01/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự TP.P kết luận: - Tên tài sản: 03 bộ giàn giáo sắt, có kích thước 1m80 x 1m28; 30 kg sắt xây dựng. - Tổng trị giá tài sản là: 750.000 đồng. (Bút lục 74) Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.P đã ra Quyết định xử lý vật chứng: trả lại 03 chân giàn giáo và 30 kg sắt xây dựng cho anh Ngô Văn Hiếu. Sau khi nhận lại tài sản, anh Hiếu không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. (Bút lục số 78) Đối với xe mô tô biển số 86C1-365.14, do chị Nguyễn Thị Bình An (sinh năm 1993, trú tại: khu phố 01, phường Đức, TP.P, tỉnh Bình Thuận) là em gái của Nguyễn Thành Trung, đứng tên chủ sở hữu. Vào 01 giờ ngày 05/01/2022, Nguyễn Thành Trung nói với chị An cho mượn chiếc xe để đi mua đồ ăn thì chị An đồng ý, chị An không biết việc Trung sử dụng chiếc xe của mình vào mục đích trộm cắp. Vì vậy ngày 04/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.P đã ra Quyết định xử lý vật chứng: trả lại 01 xe mô tô biển số 86C1-365.14 cho chị Nguyễn Thị Bình An. Sau khi nhận lại tài sản, chị An không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. (Bút lục số 79).

Đối với 01 tờ hóa đơn mua hàng do anh Ngô Văn Hiếu cung cấp, được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H, mức án tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về dân sự người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

Bị cáo Lê Quang H xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo:

Vào lúc 01 giờ ngày 05/01/2022, Lê Quang H cùng với Nguyễn Thành T lén lút chiếm đoạt 03 giàn giáo dùng trong xây dựng của anh Ngô Văn Hiếu tại số nhà 09 đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, TP.P sau đó mang đi bán được 280.000 đồng. Sau khi bán được tài sản thì T và H tiếp tục quay lại địa chỉ nói trên lén lút chiếm đoạt 30 kg sắt xây dựng. Khi cả hai đang chở tài sản chiếm đoạt được đi tìm nơi để tiêu thụ thì bị Tổ tuần tra kiểm soát Phòng Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Bình Thuận phát hiện bắt giữ, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 750.000 đồng. Mặc dù tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó

vào ngày 28/3/2017, Lê Quang H đã bị Tòa án nhân dân TP. P tuyên phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 29/2017/HSST, chưa được xóa án tích nên hành vi của Lê Quang H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét bị cáo Lê Quang H vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, bất chấp hậu quả. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư luận xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm.

Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cho thấy: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng với bản chất lười biếng, lười lao động muốn có tiền tiêu xài, nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Quang H đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội.

Nguyễn Thành T là người cùng với H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, do T chưa có tiền án, tiền sự, tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nên hành vi của T không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quang H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Theo bị hại anh Ngô Văn H đã nhận lại số tài sản không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lê Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Áp dụng:** Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

* **Xử phạt:** Bị cáo Lê Quang H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* **Về bồi thường dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xét.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Quang H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Dũng